TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày: 22-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Khắc Chương

2/ Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Th ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Th ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1990; nơi sinh: Bình Thuận; nơi ĐKNKTT: Thôn Tân Đà, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ bên sông Đa Nhim, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Thịnh (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Trâm, sinh năm 1966; gia đình có 03 chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993; CH: không có; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020 (đã trên 3 tuổi); tiền án: Bản án số 79/2016/HSST ngày 03/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày 03/11/2016 về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

** Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996; HKTT: Xóm 1, thôn Tân Phú, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tạm trú tại: Phòng trọ số 02, hẻm 819/2/7, Quốc lộ 20, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2018 bị cáo Trần Thị Mỹ H có mượn xe của chị Nguyễn Thị Th để đi việc riêng. Khi giao chìa khóa cho bị cáo H thì trong chùm chìa khóa có chìa khóa phòng của chị Th, nên khi bị cáo phát hiện bị cáo H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã làm 01 chìa khóa phòng trọ của chị Th cất giấu và chờ thời cơ để mở cửa phòng của chị Th để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 08 giờ ngày 27/11/2018 bị cáo đến phòng trọ của chị Th thì thấy phòng khóa cửa nên bị cáo đã lấy chìa khóa đã làm trước đó mở cửa phòng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7S màn hình cảm ứng rồi quay về phòng trọ của mình. Khi chị Th về phòng thấy mất điện thoại nên đã kiểm tra camera phát hiện bị cáo H là người lấy trộm nên đã trình báo Cơ quan công an, tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số 127/KL – HĐĐG ngày 06/12/2018 xác định giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F7S bị cáo đã lấy trộm có giá là 6.291.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7S màn hình cảm ứng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Th.

Cáo trạng số 61B/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trần Thị Mỹ H về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án số 79/2016/HSST ngày 03/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên trong giai đoạn truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên chưa thực hiện đúng việc truy nã bị can theo quy định tại Điều 231 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần rút kinh nghiệm chung.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Mỹ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào khoảng tháng 10/2018 bị cáo Trần Thị Mỹ H có mượn xe của chị Nguyễn Thị Th để đi việc riêng, do trong chìa khóa xe có chìa khóa phòng của chị Th nên bị cáo đã lén lút đi làm 01 chìa khóa của phòng trọ chị Th cất giấu chờ thời cơ mở phòng của chị Th để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 08 giờ ngày 27/11/2018 bị cáo đến phòng trọ của chị Th thì thấy phòng khóa cửa nên bị cáo đã lấy chìa khóa đã làm trước đó mở cửa phòng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7S màn hình cảm ứng rồi quay về phòng trọ của mình. Khi chị Th về phòng thấy mất điện thoại nên đã kiểm tra camera phát hiện bị cáo H là người lấy trộm nên đã trình báo Cơ quan công an, tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số 127/KL – HĐĐG ngày 06/12/2018 xác định giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F7S bị cáo đã lấy trộm có giá là 6.291.000đ.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thị Mỹ H đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đang có tiền án, cụ thể bị cáo đang chấp hành Bản án số 79/2016/HSST ngày 03/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày 03/11/2016 về tội "Trộm cắp tài sản" bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên hành vi phạm tội mới của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Do bị cáo Trần Thị Mỹ H đang phải chấp hành hình phạt của bản án số 79/2016/HSST ngày 03/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày 03/11/2016 về tội "Trộm cắp tài sản" lại phạm tội mới nên cần áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 để buộc bị cáo phải chấp hành 36 tháng tù của bản án trước và tổng hợp với hành phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F7S, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Th là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Th đã nhận lại tài sản bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Mỹ H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Mỹ H 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 tổng hợp hình phạt với Bản án số 79/2016/HSST ngày 03/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày 03/11/2016 về tội "Trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ H phải chấp hành 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/02/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long